

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 367 /QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 21 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án hợp nhất Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và
Sở Nội vụ thành Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Thực hiện Kết luận số 09-KL/BCĐ ngày 24/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về “một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Công văn số 22-CV/BCĐ ngày 05/12/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về việc triển khai nhiệm vụ tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW;

Thực hiện Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW;

Thực hiện các văn bản của Ban Chỉ đạo tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ: Kế hoạch số 141/KH-BCĐTKNQ18 ngày 06/12/2024 về kế hoạch định hướng sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Chính phủ; Văn bản số 24/CV-BCĐTKNQ18 ngày 18/12/2024 về việc định hướng, gợi ý một số nội dung về sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; Văn bản số 31/CV-BCĐTKNQ18 ngày 04/01/2025 về việc thực hiện Nghị định số 178/2024/NĐ-CP của Chính phủ; Văn bản số 05/CV-BCĐTKNQ18 ngày 12/01/2025 về việc bổ sung, hoàn thiện phương án sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; Văn bản số 35/CV-BCĐTKNQ18 ngày 23/01/2025 về việc hoàn thiện phương án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy;

Thực hiện Kết luận số 473-KL/TU ngày 07/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tỉnh Nghệ An;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 20/TTr-SNV ngày 11/02/2025.



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án hợp nhất Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Sở Nội vụ thành Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An.

(Có Đề án chi tiết kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Ng).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Vinh

ĐỀ ÁN

**Hợp nhất Sở Nội vụ và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
thành Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An**

(Kèm theo Quyết định số 367/QĐ-UBND ngày 21/02/2025 của UBND tỉnh)

Thực hiện Kết luận số 09-KL/BCĐ ngày 24/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về “một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Công văn số 22-CV/BCĐ ngày 05/12/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về việc triển khai nhiệm vụ tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW; Kết luận số 473-KL/TU ngày 07/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tỉnh Nghệ An; UBND tỉnh ban hành Đề án hợp nhất Sở Nội vụ và Sở Lao động – Thương binh và Xã hội thành Sở Nội vụ thuộc UBND tỉnh Nghệ An, như sau:

I. THỰC TRẠNG, CƠ CẤU TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG

1. SỞ NỘI VỤ

1.1. Cơ cấu tổ chức bộ máy, biên chế tại cơ quan Sở

Tổng số biên chế được giao: 41 người; tổng số biên chế hiện có: 41 người. Trong đó:

- a) Lãnh đạo Sở: gồm có Giám đốc và 03 Phó Giám đốc.
- b) Các tổ chức trực thuộc: 06 phòng và tương đương
 - Văn phòng: gồm Chánh Văn phòng, 01 Phó Chánh Văn phòng, 05 công chức, 02 hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.
 - Thanh tra Sở: gồm Chánh Thanh tra, 01 Phó Chánh Thanh tra và 04 công chức.
 - Phòng Cải cách hành chính và Văn thư lưu trữ: gồm Trưởng phòng và 05 công chức.
 - Phòng Công chức, viên chức: gồm Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng và 04 công chức.
 - Phòng Tổ chức, biên chế và Tổ chức phi Chính phủ: gồm Trưởng phòng, 02 Phó Trưởng phòng và 03 công chức.
 - Phòng Xây dựng chính quyền và Công tác thanh niên: gồm Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng và 04 công chức.

1.2. Cơ cấu tổ chức tại các đơn vị trực thuộc: có 02 đơn vị.

a) Ban Tôn giáo:

Tổng số biên chế được giao: 17 người; tổng số hiện có: 15 người.

- Lãnh đạo: Trưởng ban và 01 Phó Trưởng ban (*cán bộ Công an biệt phái*).

- Các tổ chức trực thuộc:

+ Phòng Tổng hợp hành chính: gồm 01 Phó Trưởng phòng, 03 công chức và 01 HĐLĐ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP.

+ Phòng Tôn giáo khác và Tín ngưỡng: gồm Trưởng phòng và 04 công chức.

+ Phòng Ki tô giáo: gồm 01 Phó trưởng phòng và 04 công chức.

b) Ban Thi đua - Khen thưởng

Tổng số biên chế được giao: 12 người; tổng số hiện có: 12 người.

- Lãnh đạo: 01 Phó Trưởng ban (Phụ trách Ban).

- Các tổ chức trực thuộc:

+ Phòng Tổng hợp hành chính: gồm Trưởng phòng, 03 công chức và 03 HĐLĐ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP.

+ Phòng Nghiệp vụ Thi đua - Khen thưởng: gồm Trưởng phòng, 02 Phó Trưởng phòng và 04 công chức.

1.3. Cơ cấu tổ chức bộ máy, số người làm việc đơn vị sự nghiệp: Trung tâm Lưu trữ lịch sử

Tổng số biên chế được giao: 15 người; tổng số hiện có: 14 người.

- Giám đốc và 02 Phó Giám đốc.

- 11 viên chức và 02 HĐLĐ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP.

2. SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

2.1. Cơ cấu tổ chức bộ máy và biên chế tại cơ quan Sở

a) Lãnh đạo Sở: Giám đốc và 03 Phó Giám đốc.

b) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ hợp nhất với Sở Nội vụ: 05 phòng và tương đương:

- Văn phòng: Gồm Chánh Văn phòng, 01 Phó Chánh Văn phòng, 08 công chức và 04 LĐHĐ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP.

- Thanh tra Sở: Gồm Chánh Thanh tra và 05 công chức.

- Phòng Kế hoạch - Tài chính: Gồm Trưởng phòng, 02 Phó Trưởng phòng và 04 công chức.

- Phòng Lao động - Việc làm - An toàn lao động: Gồm Trưởng phòng, 02 Phó Trưởng phòng và 04 công chức.

- Phòng Người có công: Gồm có Trưởng phòng, 02 Phó Trưởng phòng và 04 công chức.

- Bộ máy tham mưu lĩnh vực Bình đẳng giới.

2.2. Cơ cấu tổ chức tại các đơn vị trực thuộc và đơn vị sự nghiệp công lập (Các đơn vị thực hiện chức năng, nhiệm vụ lao động, tiền lương; việc làm; người có công hợp nhất với Sở Nội vụ).

a) Trung tâm Điều dưỡng thương binh Nghệ An

Tổng biên chế được giao: 35 viên chức; tổng số hiện có: 35 viên chức.

- Lãnh đạo: gồm Giám đốc và 02 Phó Giám đốc.

- Các tổ chức trực thuộc:

+ Phòng Hành chính - Tổng hợp: gồm Trưởng phòng, 02 Phó Trưởng phòng, 08 viên chức.

+ Phòng Y tế - Điều dưỡng: Gồm Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng và 19 viên chức.

b) Khu Điều dưỡng thương binh tâm thần kinh Nghệ An

Tổng biên chế được giao: 36 viên chức; tổng số hiện có: 35 viên chức.

- Lãnh đạo: gồm Giám đốc và 01 Phó Giám đốc.

- Các tổ chức trực thuộc:

+ Phòng Hành chính - Tổng hợp: gồm Trưởng phòng, 02 Phó Trưởng phòng và 13 viên chức.

+ Phòng Y tế - Điều dưỡng: gồm Quyền Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng và 15 viên chức.

c) Trung tâm điều dưỡng người có công với cách mạng tỉnh Nghệ An

Tổng biên chế được giao: 50 viên chức; tổng số hiện có: 45 viên chức hưởng lương từ ngân sách; 03 HĐLĐ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP; 03 viên chức hưởng lương từ nguồn thu và 02 HĐLĐ do đơn vị trả lương.

Trong đó:

- Lãnh đạo: gồm Giám đốc (không có Phó Giám đốc).

- Phòng Tổ chức - Hành chính - Kế toán: gồm Quyền Trưởng phòng, 02 Phó Trưởng phòng, 14 viên chức, 01 HĐLĐ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP, 01 HĐLĐ do đơn vị trả lương.

- Phòng Nghiệp vụ bùong: gồm Trưởng phòng, 02 Phó Trưởng phòng và 07 viên chức.

- Phòng Đời sống - Dinh dưỡng: gồm Trưởng phòng, 02 Phó Trưởng phòng 05 viên chức, 02 HĐLĐ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP.

- Phòng khám Đa khoa - Chuyên khoa: gồm Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng, 07 viên chức hưởng lương từ Ngân sách Nhà nước, 03 viên chức và 01 HĐLĐ do đơn vị tự trả lương.

d) Ban quản lý Nghĩa trang liệt sỹ Việt Lào

Tổng biên chế được giao: 08 viên chức; tổng số hiện có: 08 viên chức.

Gồm Trưởng Ban, 01 Phó Trưởng Ban và 06 viên chức.

e) Trung tâm Dịch vụ việc làm Nghệ An

Tổng biên chế được giao: 17 viên chức, 32 HĐLĐ do Cục Việc làm, Bộ Lao động – TB và XH giao và trả lương. Tổng số hiện có: 16 viên chức, 32 HĐLĐ.

Trong đó:

- Lãnh đạo: gồm 01 Giám đốc và 02 Phó Giám đốc.

- Phòng Tổ chức – Hành chính – Tài chính: gồm Phụ trách phòng, 01 viên chức và 06 HĐLĐ.

- Phòng Việc làm – Đào tạo: gồm 02 Phó Trưởng phòng, 05 viên chức và 04 HĐLĐ.

+ Phòng Bảo hiểm thất nghiệp: gồm 01 Phó Trưởng phòng, 03 viên chức và 22 HĐLĐ.

II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, KIẾN TOÀN CƠ CẤU TỔ CHỨC

1. Sự cần thiết và cơ sở pháp lý

1.1. Sự cần thiết hợp nhất

- Xây dựng Đề án để cụ thể hoá chủ trương của Bộ Chính trị về sắp xếp, hoàn thiện tổ chức, bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; khắc phục tình trạng nhiều đầu mối, chồng chéo khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ.

- Việc kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy, cán bộ công chức và người lao động của Sở Nội vụ và Sở Lao động – Thương binh và Xã hội sau khi hợp nhất là cần thiết; phù hợp với tình hình thực tế chức năng, nhiệm vụ của hai Sở nói chung, nhiệm vụ của các phòng thuộc hai Sở nói riêng và tình hình công chức, người lao động của hai đơn vị đảm bảo tinh gọn, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả.

1.2. Cơ sở chính trị và cơ sở pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

- Luật Cán bộ, công chức năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019;

- Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”;

- Kế hoạch số 04-KH/BCĐ ngày 13/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”;

- Kết luận số 09-KL/BCĐ ngày 24/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”;

- Kế hoạch số 141/KH-BCĐTKNQ ngày 06/12/2024 của Ban Chỉ đạo tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW;

- Công văn số 24/CV-BCĐTKNQ18 ngày 18/12/2024 của Ban Chỉ đạo Chính phủ về định hướng, gợi ý một số nội dung về sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện;

- Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 13/12/2024 của Ban Chỉ đạo tỉnh Nghệ An về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW;

- Công văn số 05/CV-BCĐTKNQ18 ngày 12/01/2025 của Ban Chỉ đạo tổng kết Nghị quyết 18-NQ/TW về việc bổ sung, hoàn thiện phương án sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện;

- Kết luận số 473-KL/TU ngày 07/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tỉnh Nghệ An;

- Quyết định số 31/2022/QĐ-UBND ngày 06/4/2022 của UBND tỉnh Nghệ An quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Nghệ An.

- Quyết định số 32/2023/QĐ-UBND ngày 16/11/2023 của UBND tỉnh Nghệ An quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An.

2. Quan điểm, mục tiêu, nguyên tắc, yêu cầu, phạm vi, đối tượng quản lý

2.1. Quan điểm

Việc hợp nhất Sở Nội vụ và Sở Lao động – Thương binh và Xã hội thành Sở Nội vụ thuộc UBND tỉnh Nghệ An phải đảm bảo đúng theo định hướng của Trung ương, của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chỉ đạo tỉnh; kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và Sở Nội vụ (sau khi hợp nhất) nhiệm kỳ 2021-2026 và thời gian tiếp theo được xác định trên quan điểm: Kế thừa và phát triển; tinh gọn đầu mối các phòng, đơn vị thuộc Sở đảm bảo nguyên tắc một phòng, đơn vị thực hiện nhiều việc và một việc chỉ giao cho một phòng, đơn vị chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính; đồng thời, bảo đảm chuyên sâu các ngành, lĩnh vực nhằm nâng cao chất lượng công tác tham mưu.

2.2. Mục tiêu, nguyên tắc

a) Mục tiêu

- Cụ thể hóa chủ trương, yêu cầu kiện toàn, tinh gọn bộ máy theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả.

- Hợp nhất Sở Nội vụ và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để hình thành cơ quan quản lý nhà nước thống nhất, đảm bảo cơ cấu bộ máy tinh gọn, hợp lý, hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu hoạt động của Sở tham mưu quản lý nhà nước đa ngành, đa lĩnh vực gắn với việc hoàn thiện, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; cơ cấu lại, tinh gọn và nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức của Sở, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

b) Nguyên tắc

- Sáp nhập các phòng trùng lặp chức năng, nhiệm vụ để giảm chồng chéo, tăng hiệu quả quản lý.

- Giữ nguyên phòng có chức năng, nhiệm vụ khác biệt, không trùng lặp chức năng, nhiệm vụ với các phòng khác.

- Điều chỉnh các phòng có chức năng, nhiệm vụ đan xen: Nếu có chức năng, nhiệm vụ đan xen, hỗ trợ hoặc bổ sung lẫn nhau sẽ được điều chỉnh lại khi xây dựng chức năng nhiệm vụ từng phòng.

- Việc sắp xếp tổ chức bộ máy vừa bảo đảm yêu cầu về quản lý tổng thể nhưng vừa phải bảo đảm tính chuyên sâu các ngành, lĩnh vực nhằm nâng cao chất lượng công tác tham mưu. Quá trình sắp xếp biên chế, tùy chức năng nhiệm vụ các phòng sau khi hợp nhất có thể điều chỉnh, sắp xếp biên chế phù hợp và đúng quy định.

2.3. Yêu cầu

- Hình thành một cơ cấu tổ chức mới, số lượng biên chế và đội ngũ lãnh đạo hợp lý, đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng ban trong tổ chức để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn hiệu quả.

- Mỗi phòng chuyên môn của Sở Nội vụ và Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (trừ lĩnh vực không hợp nhất) đều có nhiệm vụ thực hiện các công việc trong những lĩnh vực khác nhau. Đặc biệt, lãnh đạo Sở và các phòng cần có sự am hiểu sâu rộng về lĩnh vực mà mình phụ trách để bảo đảm việc tham mưu, đề xuất chính xác và kịp thời cho UBND tỉnh, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng của địa phương.

- Việc sáp nhập đòi hỏi cơ cấu tổ chức phải hợp lý để bảo đảm hoạt động hiệu quả, đặc biệt là khi phải thực hiện các nhiệm vụ đột xuất, yêu cầu sự tham mưu kịp thời từ các phòng chuyên môn. Số lượng lãnh đạo giảm xuống sẽ cần phải cân nhắc kỹ lưỡng để đảm bảo sự lãnh đạo hiệu quả của tổ chức mới.

2.4. Phạm vi

Đề án hợp nhất Sở Nội vụ và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Nghệ An, phương án sắp xếp, ổn định tổ chức bộ máy và biên chế trong các Phòng và đơn vị thuộc Sở sau khi hợp nhất.

2.5. Đối tượng quản lý

- Tổ chức bộ máy, biên chế các phòng, đơn vị thuộc Sở Nội vụ và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (trừ các tổ chức bộ máy chuyển đến Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nông nghiệp và Môi trường).

- Cán bộ, công chức và hợp đồng lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Nội vụ và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ sở vật chất của tất cả các phòng, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nội vụ và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (trừ những đơn vị chuyển đến Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nông nghiệp và Môi trường và Công an tỉnh).

3. Loại hình, tên gọi của cơ quan sau khi hợp nhất

Tên gọi sau hợp nhất: Sở Nội vụ (theo Kết luận số 473-KL/TU ngày 07/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh).

4. Vị trí, chức năng

Căn cứ Quyết định số 31/2022/QĐ-UBND ngày 06/4/2022 của UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Nghệ An, Quyết định số 32/2023/QĐ-UBND ngày 16/11/2023 của UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An và các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương có liên quan, Sở Nội vụ (sau hợp nhất) phối hợp Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An để thực hiện.

5. Phương án cơ cấu tổ chức

5.1. Cơ cấu tại cơ quan Sở

Số đầu mối của 02 cơ quan trước khi hợp nhất: gồm 12 phòng; trong đó: Sở Nội vụ 07 phòng, đơn vị (có 06 phòng thuộc Sở và Ban Thi đua - Khen thưởng), Sở Lao động - Thương binh và Xã hội 05 phòng. Sau khi hợp nhất còn 10 phòng, giảm 02 phòng. Trong đó:

(1) Hợp nhất Văn phòng Sở Nội vụ và Văn phòng Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành Văn phòng Sở Nội vụ.

(2) Hợp nhất Thanh tra Sở Nội vụ và Thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành Thanh tra Sở Nội vụ.

(3) Tổ chức lại Phòng Xây dựng chính quyền và Công tác thanh niên Sở Nội vụ; tiếp nhận nhiệm vụ bình đẳng giới từ Phòng Trẻ em và Bình đẳng giới Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

(4) Giữ nguyên Phòng Cải cách hành chính và Văn thư lưu trữ.

(5) Giữ nguyên Phòng Công chức, viên chức.

(6) Giữ nguyên Phòng Tổ chức, biên chế và Tổ chức phi Chính phủ.

(7) Giữ nguyên Phòng Kế hoạch - Tài chính.

(8) Giữ nguyên Phòng Lao động - Việc làm - An toàn lao động.

(9) Giữ nguyên Phòng Người có công.

(10) Chuyển Ban Thi đua - Khen thưởng thành Phòng Thi đua - Khen thưởng.

5.2. Đơn vị trực thuộc và đơn vị sự nghiệp công lập

Số đơn vị trực thuộc và đơn vị sự nghiệp của 02 cơ quan trước khi hợp nhất: 06 đơn vị, trong đó: Sở Nội vụ 01 đơn vị (trừ Ban Tôn giáo chuyển sang Ban Dân tộc), Sở Lao động - Thương binh và Xã hội 05 đơn vị (trừ 17 đơn vị chuyển sang Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Công an tỉnh). Sau sắp xếp, sáp nhập, hợp nhất còn 05 đơn vị, giảm 01 đơn vị, tương đương tỷ lệ 16,7%. Trong đó:

(1) Hợp nhất Trung tâm điều dưỡng thương binh Nghệ An với Khu điều dưỡng thương binh tâm thần kinh Nghệ An thành Trung tâm điều dưỡng thương binh Nghệ An.

(2) Giữ nguyên Trung tâm Lưu trữ lịch sử.

(3) Giữ nguyên Trung tâm Dịch vụ việc làm Nghệ An.

(4) Giữ nguyên Trung tâm điều dưỡng người có công với cách mạng tỉnh Nghệ An.

(5) Giữ nguyên Ban quản lý Nghĩa trang liệt sỹ Việt Lào

5.3. Về tổ chức Đảng

Triển khai thực hiện theo hướng dẫn của cấp ủy đảng cấp trên.

III. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ NHÂN SỰ, TÀI CHÍNH, TÀI SẢN, ĐẤT ĐAI

1. Về nhân sự

1.1. Quan điểm chung

- Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy, tổ chức đảng trong sắp xếp, bố trí cán bộ theo quy định của Đảng, pháp luật, thẩm quyền và phân cấp. Mọi cán bộ, công chức, viên chức phải chấp hành nghiêm sự phân công của tổ chức và quyết định của cấp thẩm quyền. Người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm xây dựng phương án sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC), nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu.

- Thực hiện theo nguyên tắc “người đi theo việc”, tuy nhiên trong quá trình thực hiện tùy vào tình hình thực tế để bố trí phù hợp. Riêng nhân sự thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý do Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

- Việc sắp xếp, bố trí cán bộ phải được thực hiện nghiêm túc, thận trọng, khoa học, chặt chẽ; bảo đảm công tâm, dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch, có nguyên tắc, tiêu chí cụ thể, phù hợp với tình hình thực tiễn của đội ngũ CBCCVC và yêu cầu nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị; trong đó quan tâm bố trí sử dụng đôi với cán bộ có năng lực, trách nhiệm, tâm huyết với công việc, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Thực hiện điều chỉnh biên chế

hợp lý theo quy định chung và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mới hình thành sau sắp xếp; gắn bố trí, sắp xếp cán bộ trên cơ sở vị trí việc làm tại cơ quan, đơn vị mới để thực hiện bố trí nhân sự, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ.

- Việc lựa chọn, sắp xếp, bố trí CBCCVN lãnh đạo, quản lý phải căn cứ vào năng lực, sở trường, uy tín, kinh nghiệm công tác, kết quả sản phẩm công việc cụ thể phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của tổ chức mới, nhất là đối với người đứng đầu. Đồng thời, phải bảo đảm tiêu chuẩn chức danh theo quy định của Đảng, của pháp luật, gắn với cơ cấu và quy hoạch cấp ủy để chuẩn bị tốt cho công tác nhân sự Đại hội Đảng các cấp.

1.2. Phương án về nhân sự

1.2.1. Đối với nhân sự cấp trưởng cơ quan, đơn vị sau khi hợp nhất

Căn cứ vào điều kiện thực tiễn và tiêu chuẩn, năng lực cán bộ, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị quyết định lựa chọn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức mới sau sắp xếp; nhân sự được lựa chọn có thể ở trong hoặc ngoài cơ quan, tổ chức sáp nhập, hợp nhất thành đơn vị mới đó. Trường hợp người đứng đầu cơ quan, tổ chức thực hiện sắp xếp không bố trí tiếp tục làm người đứng đầu thì được sắp xếp, bố trí ở vị trí cấp trưởng tại những nơi còn thiếu (nếu có) hoặc cấp dưới liền kề và được hưởng chính sách theo quy định của Chính phủ về sắp xếp tổ chức bộ máy. Cụ thể việc lựa chọn nhân sự cấp trưởng theo nguyên tắc: (1) Ưu tiên nhân sự có quy hoạch cấp cao hơn; (2) Ưu tiên nhân sự không nằm trong diện đang xem xét kỷ luật, kiểm điểm hoặc đang trong thời gian kỷ luật; (3) Đối với các nhân sự cấp trưởng dôi dư, bố trí tại các cơ quan, đơn vị chưa có cấp trưởng khác phù hợp năng lực, trình độ, kinh nghiệm quản lý; (4) Trường hợp không bố trí được, bố trí ở vị trí cấp phó tại đơn vị sau hợp nhất, hoặc ưu tiên sắp xếp cấp phó tại phòng khác phù hợp nguyện vọng, năng lực, trình độ và yêu cầu của vị trí việc làm nhưng cho hưởng hệ số phụ cấp chức vụ cấp Trưởng và tương đương với thời hạn không quá 05 năm (hoặc hết thời hạn bổ nhiệm lại chức vụ hiện hưởng) kể từ ngày sắp xếp lại vị trí công tác.

1.2.2. Đối với nhân sự cấp phó của người đứng đầu tại các cơ quan, đơn vị sau hợp nhất

Căn cứ thực trạng số lượng cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức thực hiện sáp nhập, hợp nhất, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị quyết định bố trí làm cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức mới sau sắp xếp hoặc bố trí sang cơ quan, tổ chức khác theo yêu cầu nhiệm vụ và năng lực của cán bộ.

Trước mắt, số lượng cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức hình thành sau sắp xếp, có thể cao hơn quy định, nhưng cơ quan, đơn vị phải xây dựng phương án sắp xếp giảm số lượng cấp phó theo quy định chung trong thời hạn 05 năm (kể từ ngày cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án sắp xếp tổ chức); cụ thể là: (1) Cộng cơ học cấp phó của người đứng đầu tại các cơ quan, đơn vị sau hợp nhất (số lượng theo đúng quy định của Chính phủ); (2) Cho đến hết

thời hạn không quá 05 năm (hoặc hết thời hạn bổ nhiệm lại chức vụ hiện hưởng) kể từ ngày sắp xếp lại vị trí công tác, không giới hạn bình quân số lượng cấp phó tại các đơn vị thuộc diện hợp nhất; (3) Không bổ nhiệm mới cấp phó của người đứng đầu tại các cơ quan, đơn vị thuộc diện hợp nhất, tổ chức lại do hợp nhất cho đến khi số lượng cấp phó của các cơ quan, đơn vị này đảm bảo theo đúng quy định của cấp có thẩm quyền.

2. Phương án về trụ sở, tài chính, tài sản, đất đai

- Sau khi hợp nhất, Sở Nội vụ có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện việc quản lý ngân sách theo quy định hiện hành.

- Trước mắt, để ổn định công tác và sắp xếp nơi làm việc cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; giữ nguyên hiện trạng tài sản công 02 cơ quan hiện đang quản lý (trừ phương tiện, thiết bị làm việc gắn liền với việc chuyển chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy tham mưu các lĩnh vực khác của Sở Lao động - TB và XH không thực hiện hợp nhất với Sở Nội vụ). Sau hợp nhất, tính toán lộ trình chuyển về công tác tại 01 Trụ sở và tham mưu phương án xử lý tài sản công khác đảm bảo đúng quy định.

3. Chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nghỉ việc

Thực hiện theo quy định của Nhà nước, hướng dẫn của Bộ Nội vụ và cơ quan có thẩm quyền.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Nội vụ, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

- Triển khai thực hiện các nội dung của Đề án. Trường hợp Trung ương có quy định khác với nội dung đề án thì thực hiện theo các văn bản chỉ đạo của cấp trên.

- Hoàn thiện hồ sơ, dự thảo các văn bản tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết hợp nhất, thành lập cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh theo đúng quy định.

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, không để ngắt quãng, gián đoạn công việc, không để khoảng trống về thời gian. Sau khi sắp xếp, hợp nhất, thành lập phải hoạt động liên tục, hiệu lực, hiệu quả, không có khoảng trống pháp lý.

Sở Nội vụ (sau hợp nhất) phải rà soát toàn bộ các nhiệm vụ đã giao cho Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (đối với các lĩnh vực hợp nhất) và các văn bản của cấp có thẩm quyền giao để tiếp tục triển khai thực hiện, đảm bảo chất lượng và tiến độ đề ra.

- Xây dựng dự thảo Quyết định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An (sau hợp nhất), phối hợp Sở Tư pháp và cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành theo quy định.

- Quyết định công tác tổ chức, cán bộ theo thẩm quyền được phân cấp quản lý bảo đảm đúng quy định và chịu trách nhiệm về quyết định được ban hành. Giải quyết, tham mưu giải quyết chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định hiện hành.

- Chủ động thực hiện công tác sắp xếp toàn bộ hồ sơ, tài liệu của cơ quan cũ (trước hợp nhất), tổ chức biên mục tài liệu, lập biên bản cụ thể và chịu trách nhiệm bàn giao sang cơ quan mới (để quản lý, lưu trữ ngay sau khi kết thúc bàn giao và cơ quan trước hợp nhất phải chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về hồ sơ, tài liệu đã lập trong suốt quá trình trước, trong và sau khi bàn giao và các nội dung thực hiện trước khi hợp nhất thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của cơ quan cũ).

2. Giao Sở Tài chính

Hướng dẫn, phối hợp các cơ quan, đơn vị xử lý tài sản, tài chính, ngân sách nhà nước trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định hiện hành./.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH 

